

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 4  
CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG  
XÍCH CAM HONDA CB300R  
(2019+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB300R (2019+) · Dùng cho HONDA  
CB300R (2019)

Sơ đồ online:

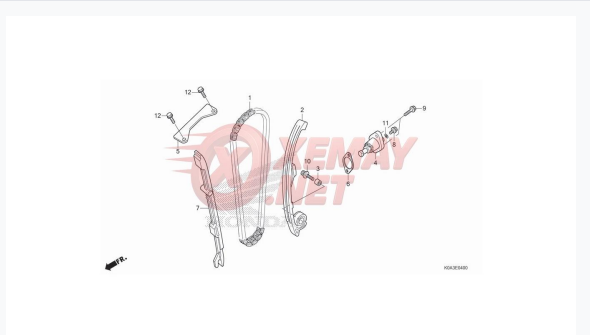
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-xich-cam-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003233> —  
mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,  
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                    |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 12 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 12/12 | <b>Tổng giá trị:</b><br>3,339,490đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá  
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH  
CAM / TĂNG XÍCH CAM HONDA CB300R  
(2019+)



|               |                             |
|---------------|-----------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003233               |
| Thương hiệu   | HONDA                       |
| Dòng xe       | CB300R                      |
| Năm SX        | 2019                        |
| Loại hệ thống | ENGINE                      |
| Danh mục      | CATALOGUE CB300R<br>(2019+) |
| Số phụ tùng   | <b>12</b> chi tiết          |
| Tổng giá trị  | <b>3,339,490đ</b>           |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (12 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG XÍCH  
CAM HONDA CB300R (2019+)**:

| # | Tên phụ tùng                                                             | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|--------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | Xích cam (128L) (Daido) 14401-KYJ-901<br>HONDA REBEL 300                 | 14401KYJ901 | 1  | 985,850đ |
| 2 | Cần căng xích cam 14510-K33-D00 HONDA<br>REBEL 300                       | 14510K33D00 | 1  | 806,875đ |
| 3 | Bạc đệm cần căng xích cam 14517-KYJ-900<br>HONDA REBEL 300               | 14517KYJ900 | 1  | 33,731đ  |
| 4 | Cụm căng xích cam 14520-K33-D01 HONDA<br>REBEL 300                       | 14520K33D01 | 1  | 966,297đ |
| 5 | Dẫn hướng B xích cam 14546-KYJ-900 HONDA<br>CB 500, REBEL 300, REBEL 500 | 14546KYJ900 | 1  | 73,090đ  |
| 6 | Gioăng cần căng xích cam 14560-KGH-900<br>HONDA FUTURE, REBEL 300        | 14560KGH900 | 1  | 30,640đ  |
| 7 | Dẫn hướng A xích cam 14611-KYJ-900 HONDA<br>REBEL 300                    | 14611KYJ900 | 1  | 70,941đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                  | Mã SKU       | SL | Giá lẻ   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|----------|
| 8  | Bu lông 6x6 90005-K56-N00 HONDA CB 300, WINNER R                                                                                                                              | 90005K56N00  | 1  | 286,643đ |
| 9  | Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300                                                                                                                            | 90011KYJ900  | 1  | 30,705đ  |
| 10 | Bu lông có vòng đệm 6x25 90022-KYJ-900 HONDA REBEL 300                                                                                                                        | 90022KYJ900  | 1  | 33,010đ  |
| 11 | Phốt o 1.5x9.5 91306-MG3-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, CLICK 110, FUTURE, LEAD 125, REBEL 300, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WINNER R | 91306MG3000  | 1  | 10,854đ  |
| 12 | Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số                                                                                                                                | 957010601400 | 1  | 10,854đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB300R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-xich-cam-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003233> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG XÍCH CAM HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003233). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-xich-cam-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003233>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG XÍCH CAM HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003233)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-xich-cam-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003233>. Truy cập 07/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG XÍCH CAM HONDA CB300R

(2019+) (EPCDOV0003233)." Cập nhật 2026-08-07.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-xich-cam-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003233>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG XÍCH CAM HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003233)

**Cập nhật lần cuối**

07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.